

TRƯỜNG THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027**

(Số liệu được tổng hợp vào hồi: Chủ nhật, ngày 03-05-2026 16:00:00)

STT	Trường trung học phổ thông	Nguyện vọng	Chỉ tiêu	Tổng số hồ sơ đã đkdt	Tổng số hồ sơ có nguyện vọng từ trường Chuyên về
1	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Hóa học	35	72	0
2	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Lịch sử	35	41	0
3	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Ngữ Văn	70	144	0
4	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Sinh học	35	63	0
5	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Anh	70	131	0
6	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Pháp	35	36	0
7	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tin học	35	51	0
8	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Toán	70	145	0
9	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Vật lí	35	76	0
10	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Địa lí	35	35	0
11	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Hóa học	70	95	0
12	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Lịch sử	35	33	0
13	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Ngữ Văn	70	152	0
14	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Sinh học	35	54	0
15	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Anh	70	105	0
16	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Nga	35	17	0
17	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Pháp	35	26	0
18	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tin học	35	42	0
19	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Toán	70	97	0
20	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Vật lí	70	95	0
21	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Địa lí	35	26	0
22	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Hóa học	35	55	0
23	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Lịch sử	35	55	0
24	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Ngữ Văn	35	103	0
25	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Sinh học	35	82	0
26	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Anh	35	74	0
27	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Nga	35	29	0
28	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tin học	35	32	0
29	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Toán	35	99	0
30	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Vật lí	35	48	0
31	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Địa lí	35	45	0
32	Trường THPT Dân Tộc Nội Trú Ninh Bình	Đại trà	140	109	0
33	Trường THPT Đình Tiên Hoàng	Đại trà	484	278	212
34	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Đại trà	484	341	39
35	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Đại trà	484	286	101
36	Trường PTHSP Tràng An	Đại trà	220	106	22
37	Trường THPT Hoa Lư A	Đại trà	484	443	114
38	Trường THPT Gia Viễn A	Đại trà	440	308	14
39	Trường THPT Gia Viễn B	Đại trà	440	453	20
40	Trường THPT Gia Viễn C	Đại trà	352	307	3
41	Trường THPT Nho Quan A	Đại trà	484	358	5

42	Trường THPT Nho Quan B	Đại trà	484	464	17
43	Trường THPT Nho Quan C	Đại trà	484	469	13
44	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Đại trà	484	465	38
45	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	Đại trà	308	276	2
46	Trường THPT Yên Mô A	Đại trà	484	377	39
47	Trường THPT Yên Mô B	Đại trà	484	307	3
48	Trường THPT Tạ Uyên	Đại trà	396	425	1
49	Trường THPT Kim Sơn A	Đại trà	484	334	12
50	Trường THPT Kim Sơn B	Đại trà	484	171	0
51	Trường THPT Kim Sơn C	Đại trà	396	277	0
52	Trường THPT Bình Minh	Đại trà	440	237	2
53	Trường THPT Yên Khánh A	Đại trà	528	510	33
54	Trường THPT Yên Khánh B	Đại trà	528	398	17
55	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Đại trà	484	500	0
56	Trường THPT A Bình Lục	Đại trà	440	343	39
57	Trường THPT B Bình Lục	Đại trà	440	450	8
58	Trường THPT C Bình Lục	Đại trà	440	547	4
59	Trường THPT A Duy Tiên	Đại trà	440	396	31
60	Trường THPT B Duy Tiên	Đại trà	440	421	29
61	Trường THPT A Kim Bảng	Đại trà	396	225	11
62	Trường THPT B Kim Bảng	Đại trà	440	398	17
63	Trường THPT C Kim Bảng	Đại trà	396	374	9
64	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Đại trà	352	279	4
65	Trường THPT Bắc Lý	Đại trà	396	359	5
66	Trường THPT Nam Lý	Đại trà	396	444	16
67	Trường THPT Lý Nhân	Đại trà	528	462	45
68	Trường THPT A Thanh Liêm	Đại trà	440	431	13
69	Trường THPT B Thanh Liêm	Đại trà	396	371	5
70	Trường THPT C Thanh Liêm	Đại trà	352	317	8
71	Trường THPT A Phủ Lý	Đại trà	484	318	257
72	Trường THPT B Phủ Lý	Đại trà	484	409	84
73	Trường THPT C Phủ Lý	Đại trà	308	250	12
74	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Đại trà	308	296	2
75	Trường THPT Nam Cao	Đại trà	308	333	5
76	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Đại trà	308	246	9
77	Trường THPT Lê Hoàn	Đại trà	352	360	21
78	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Đại trà	572	214	153
79	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Đại trà	528	105	206
80	Trường THPT Ngô Quyền	Đại trà	484	262	2
81	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Đại trà	396	172	9
82	Trường THPT Mỹ Lộc	Đại trà	484	443	28
83	Trường THPT Trần Văn Lan	Đại trà	352	191	0
84	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Đại trà	484	208	45
85	Trường THPT Lương Thế Vinh	Đại trà	396	192	28
86	Trường THPT Nguyễn Bính	Đại trà	352	256	5
87	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Đại trà	352	112	17
88	Trường THPT Tống Văn Trân	Đại trà	572	458	79
89	Trường THPT Mỹ Tho	Đại trà	528	430	10
90	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Đại trà	440	349	16
91	Trường THPT Đại An	Đại trà	396	293	20

92	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Đại trà	352	476	0
93	Trường THPT Lý Nhân Tông	Đại trà	352	236	1
94	Trường THPT A Nghĩa Hưng	Đại trà	528	153	8
95	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Đại trà	484	178	1
96	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Đại trà	484	294	1
97	Trường THPT Nghĩa Minh	Đại trà	308	113	0
98	Trường THPT Trần Nhân Tông	Đại trà	308	169	0
99	Trường THPT Lý Tự Trọng	Đại trà	484	251	29
100	Trường THPT Nam Trực	Đại trà	484	295	41
101	Trường THPT Nguyễn Du	Đại trà	396	267	2
102	Trường THPT Trần Văn Bảo	Đại trà	352	296	3
103	Trường THPT Trực Ninh	Đại trà	528	224	4
104	Trường THPT Trực Ninh B	Đại trà	484	220	8
105	Trường THPT Nguyễn Trãi	Đại trà	396	206	2
106	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đại trà	440	157	12
107	Trường THPT A Hải Hậu	Đại trà	572	138	16
108	Trường THPT B Hải Hậu	Đại trà	440	335	1
109	Trường THPT C Hải Hậu	Đại trà	484	223	0
110	Trường THPT Thịnh Long	Đại trà	352	218	0
111	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Đại trà	396	85	0
112	Trường THPT An Phúc	Đại trà	308	240	0
113	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Đại trà	396	29	0
114	Trường THPT Xuân Trường	Đại trà	528	176	10
115	Trường THPT Xuân Trường B	Đại trà	528	73	24
116	Trường THPT Xuân Trường C	Đại trà	396	78	0
117	Trường THPT Nguyễn Trường Thù	Đại trà	396	72	0
118	Trường THPT Giao Thủy	Đại trà	572	215	24
119	Trường THPT Giao Thủy B	Đại trà	572	156	3
120	Trường THPT Giao Thủy C	Đại trà	440	235	1
121	Trường THPT Quất Lâm	Đại trà	396	166	1
122	Trường THPT Cao Phong	Đại trà	225	21	0
123	Trường THPT Quang Trung	Đại trà	315	185	0
124	Trường THPT Thiên Trường	Đại trà	360	39	0
Tổng cộng			41081	28290	2151